TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 22 -5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Phạm Đức Hiển và bà Đặng Thị Xuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Đỗ Hồng Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng C**, sinh ngày 22/11/1977 tại tỉnh Hà Nam; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường TH, thành phố P, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Nh và bà Trương Thị Th (đều đã chết), gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 3 năm 1996 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại kho K812 huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đến tháng 3 năm 1998, xuất ngũ trở về địa phương. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (*có mặt tại phiên tòa).*

***** *Bị hại:* Ông Trần Khắc L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, nghề nghiệp: lao động tự do (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Vũ Thị Th1, sinh năm 1976, trú tại thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ; nghề nghiệp: lao động tự do (là vợ của bị hại) (*Có mặt*).

- Chị Trần Thị H, sinh năm 2003, trú tại thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do (con của bị hại) (*Có mặt*).

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại : Ông Trần Khắc Th2, sinh năm 1967; trú tại thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 13/01/2025, Nguyễn Hồng C (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 90H-035.85 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 90RM-000.84 đi đến Km98+250 Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, hướng từ tỉnh Thái Bình đi tỉnh Nam Định (mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, chia thành ba làn xe chạy, làn giáp dải phân cách đo rộng 4,7m, vạch phân làn mờ dạng nét đứt đo rộng 0,1m có gắn đinh phản quang, làn kế tiếp đo rộng 3,7m, tiếp đến là vạch phân làn mờ dạng sơn liền đo rộng 0,2m, làn trong cùng đo rộng 2,4m, cuối cùng là dải hộ lan hai sóng). Lúc này trời tối, đèn đường chiếu sáng không có tác dụng, mật độ tham gia giao thông thưa, C điều khiển xe ô tô đi ở làn đường giữa, tầm nhìn bị hạn chế nhưng C đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên khi phát hiện ông Trần Khắc L đang ngồi ở giữa làn đường, C đã không kịp xử lý dẫn đến mặt ngoài, cạnh dưới ba đờ sốc đầu xe bên phải, vị trí cách cạnh ngoài đầu xe bên phải 50cm đã va chạm vào người ông L. Sau đó, ông L va chạm xuống mặt đường và va chạm vào mặt ngoài cạnh dưới đầu trước của khung kim loại cố định ba đờ sốc đầu xe bên phải; mặt ngoài cạnh dưới của 02 ống bơm dầu thuỷ lực gắn phía dưới gầm xe bên phải; mặt trong, đầu trước cạnh dưới thanh cân bằng và bộ phận cố định thanh cân bằng với bộ phận giảm sóc bánh trước bên phải. Ông Trần Khắc L chết tại hiện trường.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 59/KLGĐTT-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Nạn nhân Trần Khắc L chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.*

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSVT ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Hồng C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng C đã thành khẩn khai nhận thực hiện hành vi như nội dung đã nêu ở trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 130.000.000 đồng giữa bị cáo Nguyễn Hồng C và gia đình bị hại. Đại diện bị hại đã nhận số tiền trên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC cho bị cáo Nguyễn Hồng C.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát

viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện VKS để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản ảnh khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định tử thi số 59/KLGĐTT-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm phương tiện và Bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 27/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và bản ảnh giám định; Phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở và Biên bản làm việc do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 21 giờ 53 phút ngày 13/01/2025 đối với Nguyễn Hồng C; Phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư với Nguyễn Hồng C và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 13/01/2025, tại Km98+250 Quốc lộ 10 thuộc địa

phận thôn TĐ, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Hồng C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 90H-035.85 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 90RM-000.84 (có giấy phép lái xe hạng FC) theo hướng tỉnh Thái Bình đi tỉnh Nam Định, trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên đâm vào ông Trần Khắc L đang ngồi ở giữa đường. Hậu quả làm ông Trần Khắc L chết tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b, c khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Điều 12. Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ: Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

"3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

..."

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. An toàn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng, đã có nhiều chủ trương và biện pháp tích cực để hạn chế góp phần giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của công dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên lại điều khiển phương tiện giao thông mà thiếu chú ý quan sát, không tuân thủ quy tắc về tốc độ và khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi vô ý nhưng lại gây thiệt hại về tính mạng cho người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định về Tội vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi do không đi trên vỉa hè, lề đường, đường dành riêng cho người đi bộ hay đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình mà lại ngồi ở giữa đường, vi phạm điểm a khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, bị cáo đủ điều kiện để có thể được xem xét cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ tác

dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*". Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hành vi của bị cáo chưa đến mức phải áp dụng hình phạt bổ sung là "cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định" nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hồng C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Do đó cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này giữa bị cáo và gia đình bị hại nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng, tài sản: Chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 90H-035.85 và sơ mi rơ moóc biển số 90RM-000.84 là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải HT, địa chỉ tại số 2, đường N, khu đô thị CS, phường CS, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Sau tai nạn giao thông, xe không bị hư hỏng gì. Ông Phạm Đức H1, sinh năm 1979, trú tại tổ 1, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam - giám đốc công ty HT (đại diện theo pháp luật của công ty) đã uỷ quyền cho Nguyễn Hồng C nhận lại tài sản. Vì vậy, ngày 20/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe ô tô đầu kéo biển số 90H-035.85, 01 sơ mi rơ moóc biển số 90RM-000.84, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô mang tên công ty HT, 02 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng VPBank của công ty HT cho bị cáo Nguyễn Hồng C - người được uỷ quyền là đúng quy định của pháp luật.

01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Hồng C là của bị cáo, tại phiên toà bị cáo yêu cầu nhận lại, yêu cầu của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng C cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Nguyễn Hồng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hồng C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3. Về vật chứng:

- Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc ô tô đầu kéo biển số 90H-035.85, 01 sơ mi rơ moóc biển số 90RM-000.84 cho người được uỷ quyền là Nguyễn Hồng C;

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC cho bị cáo Nguyễn Hồng C tại phiên tòa.

4. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/5/2025.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Những người đại diện bị hại;
- Người đại diện theo uỷ quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền